

Bản án số: 187/2023/HS-PT
Ngày 27-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 252/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Thị Trúc Ph do có kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Trúc Ph đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 344/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thị Trúc Ph, sinh năm 2000 tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: khu phố L, thị trấn Vàm L1, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; nơi ở hiện nay: số X, đường Ph, khu phố Đông T, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc V và bà Hồ Thị B; bị cáo có chồng là ông Nguyễn Hoàng T và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa ngày 20 tháng 12 năm 2023, vắng mặt khi tuyên án (ngày 27 tháng 12 năm 2023).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị cáo, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Thị Trúc Ph không có nghề nghiệp, khoảng tháng 12/2022, Ph sử dụng điện thoại di động truy cập mạng xã hội Facebook tìm mua pháo sau đó bán

lại để hưởng tiền chênh lệch. Ph mua pháo nổ loại 49 ống với giá 600.000 đồng bán lại giá 700.000 đồng, pháo bi nổ hình trái banh (bóng) mua giá 450.000 đồng bán lại giá 550.000 đồng, pháo dây nổ mua giá 900.000 đồng bán lại giá 1.000.000 đồng. Tổng cộng Ph đã mua 11 hộp pháo loại 49 ống, 02 bịch pháo bi nổ hình trái banh, 01 hộp pháo dây nổ. Ph và người bán thoả thuận giao số pháo nổ tại chỗ ở của Ph.

Ngày 23/12/2022, Bùi Đức Th lên mạng xã hội Facebook thấy bài đăng bán pháo của Ph. Th kết bạn với Ph qua mạng xã hội Zalo với tên “Tâm L2”, Th hỏi mua 10 hộp pháo với giá 700.000 đồng/hộp. Ph yêu cầu Th chuyển khoản 2.800.000 đồng đặt cọc, Th sử dụng tài khoản số 046159xxxx (Ngân hàng Vietcombank) chuyển tiền đến số tài khoản 91102xxxx (Ngân hàng Nam A bank) của Nguyễn Hoàng Tính (chồng Ph, Ph không có số tài khoản). Ngày 27/12/2022, Th sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung sim số 0987.524.xxx gọi cho Ph qua tài khoản zalo “Tâm L2” hẹn lấy pháo. Ph nhắn địa chỉ định vị nhà ở cho Th, sau đó Th thuê anh Võ Việt Quốc V1 chạy xe dịch vụ chở Th đi từ nhà đến tỉnh Bình Dương giao chim cu đất rồi chở đến nhà Ph. Khi gần đến Th gọi cho Ph gặp và nhận pháo, Ph trả lời “anh bê ra giúp em”, Th đi vào mang thùng pháo chứa trong thùng carton từ nhà Ph ra đặt vào xe ô tô của V1, thời điểm này lực lượng Công an phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương tuần tra phát hiện nên đã lập biên bản và đưa về Công an phường làm việc.

Vật chứng thu giữ từ bị cáo Bùi Đức Th: 01 thùng bìa carton bên trong có 10 hộp pháo, mỗi hộp có 49 ống pháo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 20 màu xanh, ốp lưng màu xanh (gắn sim số 0987.524.xxx và sim số 0966.597.xxx).

+ Thu giữ của Võ Việt Quốc V1 01 xe ô tô biển số 60K-155.xx, nhãn hiệu Toyota, số loại Avanza, số máy 1NRG02xxxx, số khung MHKM5EE2VKK00xxxx.

+ Thu giữ của Phạm Thị Trúc Ph: 02 bịch pháo có hình trái banh phía trên có gắn dây; 01 hộp pháo 49 ống; 01 hộp pháo dây; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, ốp lưng màu xanh có sim số 0975.966.xxx và số tiền 2.800.000 đồng.

Vật chứng đã xử lý: Trả lại cho anh Võ Việt Quốc V1 xe ô tô biển số 60K-155.xx, nhãn hiệu Toyota, số loại Avanza, số máy 1NRG02xxxx, số khung MHKM5EE2VKK00xxxx, do V1 không biết việc Th thuê xe đi mua pháo về sử dụng.

Kết luận giám định số 832/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

+ 10 khối hình hộp chữ nhật kích thước 17cm x 17cm x 10cm trong thùng carton có chữ ký của Lê Anh D, Lê Công H, Bùi Đức Th, hình dấu mộc tròn đỏ của Công an phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng khối lượng 17,5 kg.

+ 01 bọc giấy carton có niêm phong, có chữ ký của Nguyễn Tấn D1, Nguyễn Thanh V2, Phạm Thị Trúc Ph và hình dấu mộc tròn đỏ của Công an phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương, tổng khối lượng mẫu vật là 5 kg, bên trong có:

+ 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17cm x 17cm x 10cm gửi đến giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu.

+ 02 (hai) bịch nilong chứa nhiều vật hình tròn giống trái banh có gắn ngòi màu xanh và 01 khối hình chữ nhật màu đỏ có chữ AK2000 gửi đến giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ.

Đối với Nguyễn Hoàng T là chồng của Phạm Thị Trúc Ph, do T làm nghề lái xe không ở nhà, T không biết việc Ph buôn bán hàng cấm là pháo nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Đối với Võ Việt Quốc V1 lái xe ô tô do Bùi Đức Th thuê, V1 không biết việc Th thuê để đi lấy pháo nên không có căn cứ xử lý đối với V1.

Đối với đối tượng đã bán pháo nổ cho Phạm Thị Trúc Ph, Ph đặt mua trên mạng, không xác định được lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố A tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Cáo trạng số 334/CT-VKS-DA ngày 11/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Thị Trúc Ph về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bùi Đức Th về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 344/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Trúc Ph phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; bị cáo Bùi Đức Th phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Trúc Ph 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Bùi Đức Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 20/8/2023, bị cáo được tính từ thời gian tạm giữ 01 ngày 27/12/2022; tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 09 tháng 10 năm 2023, bị cáo Phạm Thị Trúc Ph kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo, đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Phạm Thị Trúc Ph đã có hành vi thông qua mạng xã hội Facebook tìm mua pháo hoa nổ để bán lại kiếm lời. Sau khi mua được pháo hoa nổ là 11 hộp pháo

hoa nỏ loại 49 ống, 02 bịch pháo bi nỏ hình trái banh, 01 hộp pháo dây nỏ, tổng khối lượng là 22,5 kg thì bị cáo Ph đã bán 17,5 kg pháo hoa nỏ cho bị cáo Bùi Đức Th vào ngày 27/12/2022 tại địa chỉ số X, đường Ph, khu phố Đông T, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương với giá 7.500.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Thị Trúc Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, do đó việc Tòa án cấp sơ thẩm truy tố, xét xử đối với bị cáo về tội danh trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo sử dụng mạng xã hội để giao dịch mua và bán pháo nỏ, bản thân bị cáo biết là hàng cấm nhưng vẫn công khai thực hiện. Điều này chứng tỏ bị cáo phạm tội hết sức liều lĩnh, bất chấp hậu quả. Tuy nhiên, bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo cho bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Trúc Ph, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 344/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Ph, giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

Bị cáo Phạm Thị Trúc Ph không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét lại bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, các biên bản hỏi cung bị can, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng tháng 12/2022, Ph sử dụng điện thoại di động truy cập mạng xã hội Facebook tìm mua pháo sau đó bán lại để hưởng tiền chênh lệch. Tổng cộng Ph đã mua 11 hộp pháo loại 49 ống, 02 bịch pháo bi nỏ hình trái banh, 01 hộp pháo dây nỏ. Ph và người bán thoả thuận giao số pháo nỏ tại chỗ ở của Ph.

Kết luận giám định số 832/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 10 (mười) khối hình hộp chữ nhật kích thước 17cm x 17cm x 10cm trong thùng carton gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng khối lượng 17,5 kg. 01 (một) bọc giấy carton có niêm phong, tổng khối lượng mẫu vật là 5 kg, bên trong có: 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước 17cm x 17cm x 10cm gửi đến giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; 02 (hai) bịch nilong chứa nhiều vật hình tròn giống trái banh có gắn ngòi màu xanh và 01 khối hình chữ nhật màu đỏ có chữ AK2000 gửi đến giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ.

Ngày 27/12/2022, bị cáo Phạm Thị Trúc Ph có hành vi bán 17,5 kg pháo hoa nổ cho bị cáo Bùi Đức Th tại địa chỉ số X, đường Ph, khu phố Đông T, phường D, thành phố A, tỉnh Bình Dương với số tiền 7.500.000 đồng nhằm hưởng lợi tiền chênh lệch. Bị cáo Ph có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Phạm Thị Trúc Ph có hành vi mua pháo nổ trái phép với tổng khối lượng là 22,5 kg, sau đó bán lại cho Bùi Đức Th 17,5 kg nhằm thu lợi, pháo nổ thuộc danh mục ngành nghề cấm kinh doanh, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng cấm theo quy định của Nhà nước do vậy cần phải xử lý nghiêm. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Ph là phù hợp, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đủ sức răn đe, giáo dục cũng không đảm bảo tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm liên quan đến việc buôn bán các loại pháo nổ tại địa phương.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo đang mang thai), do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, do vậy, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Trúc Ph.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Trúc Ph. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 344/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt như sau:

1.1 Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Trúc Ph phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Trúc Ph 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Thị Trúc Ph không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố A (02);
- Viện kiểm sát nhân thành phố A;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố A;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố A (01);
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, NTS, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang